

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST

Ngày: 30-06-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quảng Văn Pậu.

2. Ông Quảng Văn Hặc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 9 năm 1997 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Hôm, xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lò Văn L, sinh năm 1968 và con bà: Quảng Thị T, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lèo Văn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22 tháng 8 năm 1993 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Lụa, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lèo Văn X, sinh năm 1974 và con bà: Quảng Thị L, sinh năm 1974; bị cáo có vợ là Quảng Thị P, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Quảng Văn Q - địa chỉ tại: Bản Lụa, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; vắng mặt, có ý kiến xin vắng

mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 19/02/2020, tại khu vực bản Lả sắng, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã Chiềng đen, thành phố Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an phường Chiềng An, thành phố Sơn La phát hiện và bắt quả tang Lò Văn H và Lò Văn C đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói giấy bạc màu trắng (01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong gói giấy bạc có chứa 03 viên nén đồng dạng màu hồng) do H tự giác nộp cho công an khi bị bắt quả tang, các đối tượng khai nhận đó là Hồng phiến và Heroine H và C cùng nhau góp tiền mua để sử dụng chung;

- 01 chiếc xe mô tô honda DREAM màu nâu biển kiểm soát 26B1 - 74330.

Ngày 19/02/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn H, Lò Văn C kết quả cân tịnh:

- Cục bột màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng thứ nhất có khối lượng là 0,26 (không phải hai mươi sáu) gam lấy 0,15 (không phải mười lăm) gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là HC1, còn lại 0,11 (không phải mười một) gam lưu kho ký hiệu HC2;

- 03 (ba) viên nén màu hồng đồng dạng có tổng khối lượng là 0,30 (không phải ba mươi) gam, lấy 01 viên có khối lượng 0,11 (không phải mười một) gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu HC3, còn lại 02 viên có khối lượng 0,19 (không phải mười chín) gam làm mẫu lưu kho ký hiệu HC4;

Tại kết luận giám định số 395 ngày 24/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "Mẫu giám định ký hiệu HC1 là ma túy; loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15gam;

Mẫu gửi giám định ký hiệu HC3 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,26 gam; loại Heroine và 0,30 gam; loại Methamphetamine ”

Quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C khai nhận như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, Lò Văn C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 26B1 - 743.30 đi từ nhà tại bản Lụa, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực tổ 2, phường Chiềng

Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để chơi thì gặp Lò Văn H trú tại bản Hôm, xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. H rủ C cùng đi mua ma túy về sử dụng, C đồng ý, do không đem theo tiền nên H có hỏi C có tiền không thì cho H vay 300.000 đồng để mua ma túy, C đồng ý cho H vay. Sau đó H đi xe máy đèo C đến khu vực bản Là Sắng, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Tại đây C và H đã gặp một người nam giới không biết tên, tuổi và địa chỉ hỏi và mua của người đàn ông đó 02 gói giấy bạc màu trắng (một gói chứa Heroine và 01 gói chứa 03 viên hồng phiến) với giá 600.000, đồng (C góp 300.000,đ; H góp 300.000,đ). Sau khi mua được ma túy C cầm số ma túy vừa mua được bằng tay trái rồi bảo H điều khiển xe máy chở C đi về tìm nơi sử dụng. Đi được khoảng 50m C và H đổi người điều khiển xe máy, C điều khiển xe máy, H ngồi phía sau xe của C rồi tiếp tục đi. Đi được một quãng H bảo C đưa số ma túy cho H cầm, H cầm số ma túy đút vào túi quần bên trái phía trước H đang mặc cả hai đi thêm được 01 đoạn thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc 0,26 gam Heroin và 0,30 gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo khi bắt quả tang, các bị cáo đều khai mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 19/02/2020 tại khu vực bản Là Sắng, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, ngoài lời khai của các bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT - VK.STP ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố các bị cáo Lò Văn H và Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 17 đến 22 tháng tù

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 15 đến 18 tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H và Lò Văn C. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 19/02/2020 gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; Mẫu lưu kho khối lượng 0,11 gam ký hiệu HC2 và mẫu lưu kho có khối lượng 0,19 gam ký

hiệu HC4” mặt sau phong được dán giấy niêm phong số 003527, trên giấy dán niêm phong ghi dòng chữ, số “ Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La hồi 23h30’, ngày 19/02/2020 tại: Công an thành phố Sơn La” và có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, hai đối tượng bị bắt và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sơn La.

Trả lại cho anh Quảng Văn Q 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 26B1 - 743.30, số khung: RLHHAO800AY’ số máy: HA008 - 1628874, không có gương chiếu hậu bên phải, đã qua sử dụng.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C nhận tội và không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, việc vắng mặt của những người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thể hiện:

Ngày 19/02/2020, các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C đã thực hiện hành vi cùng nhau góp tiền mua trái phép 0,26 gam Heroine và 0,30 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu vực bản Là Sang, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 50 phút ngày 19/02/2020 tại: Bản Là Săng, phường Chiềng An, thành phố Sơn La đối với Lò Văn H và Lò Văn C cùng vật chứng thu giữ là: 01 gói giấy bạc màu trắng bên

trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong gói giấy bạc có chứa 03 viên nén đồng dạng màu hồng các bị cáo đều khai nhận đó là Heroine và Methamphetamin cả hai cùng góp mỗi người 300.000,đ để mua về cùng nhau sử dụng chung.

- Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La lập ngày 19/02/2020; Kết luận giám định số: 395 ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu giám định ký hiệu HC1 là ma túy; loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu HC3 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,26 gam; loại Heroine và 0,30 gam; loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của ông Tông Văn Trường, sinh năm 1986, trú tại: Bản Nong Lọ, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ trong vụ án.

Từ các căn cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,26 gam Heroine và 0,30 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của các bị cáo Lò Văn H và Lèo Văn C đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo Lò Văn Hường, Lèo Văn C có hành vi mua 0,26 gam Heroine và 0,30 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Theo hướng dẫn tại điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng chất ma túy, trong hai loại ma túy thu giữ của các bị cáo có chất heroine khối lượng là 0,26 gam và loại chất methamphetamine có khối lượng là 0,30 gam thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, nên tổng khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án là 0,56 gam thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 “ có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[5] Xét về tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác do đó cần xử lý nghiêm.

Vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó:

- Bị cáo Lò Văn H là khởi xướng, rủ rê bị cáo Lèo Văn C và Hường vay 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng) của C góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng, do

đó giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo Lò Văn C tiếp nhận ý chí từ H và cùng H đi tìm người bán ma túy để mua, các bị cáo cố ý cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự, giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lò Văn H và Lò Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về nguồn gốc 0,26 gam Heroine và 0,30 gam Methamphetamine bị thu giữ khi bắt quả tang, Lò Văn H và Lò Văn C khai mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 19/02/2020 tại khu vực bản Lả sắng, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, ngoài lời khai của các bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,26 gam Heroine cơ quan điều tra đã lấy 0,15 (không phải mười lăm) gam làm mẫu gửi giám định và 03 viên hồng phiến có tổng khối lượng là 0,30 (không phải ba mươi) gam, lấy 01 viên có khối lượng 0,11 (không phải mười một) gam làm mẫu gửi giám định, số ma túy còn lại gồm 0,11 gam Heroin và 0,19 gam Methamphetamine, 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 02 mảnh giấy bạc màu trắng. Là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, là công cụ phương tiện và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 26B1 - 743.30 các bị cáo dùng làm phương tiện đi tìm mua ma túy, quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt xác định là tài sản của anh Quảng Văn Q, trú tại: Bản Lụa, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, khi cho mượn xe anh Quyết không biết bị cáo dùng xe của mình để đi mua ma túy về sử dụng. Do vậy cần trả lại chiếc xe trên cho anh Quảng Văn Q quản lý và sử dụng. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về án phí: Do hành vi phạm tội của các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vĩ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/02/2020.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “vật chứng lưu kho vụ Lò Văn H và Lò Văn C. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 19/02/2020 gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; Mẫu lưu kho khối lượng 0,11 gam ký hiệu HC2 và mẫu lưu kho có khối lượng 0,19 gam ký hiệu HC4” mặt sau phong bì được dán giấy niêm phong số 003527, trên giấy dán niêm phong ghi dòng chữ, số “ Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La hồi 23h30’, ngày 19/02/2020 tại: Công an thành phố sơn La” và có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, hai đối tượng bị bắt và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sơn La.

Trả lại cho anh Quảng Văn Q 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 26B1 - 743.30, số khung: RLHHA0800AY, số máy: HA008 - 1628874, không có gương chiếu hậu bên phải, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/06/2020).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết

công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THADS thành phố Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS TP Sơn La;
- THAPT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền